

SỞ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI AN GIANG  
TRƯỜNG TRUNG CẤP KỸ THUẬT - TỔNG HỢP AN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

## KẾ HOẠCH ĐÀO TẠO TOÀN KHÓA

NGÀNH CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT CHẾ BIẾN VÀ BẢO QUẢN NÔNG SẢN; LỚP TBN21BAP; NIÊN KHÓA: 2021 - 2023

| TT                                               | Mã môn học | Tên môn học                                | Số TC | Thời gian học tập (giờ) |     |       |        | Học kỳ                           | Địa điểm thực hiện         | Giáo viên giảng dạy   | Ghi chú |
|--------------------------------------------------|------------|--------------------------------------------|-------|-------------------------|-----|-------|--------|----------------------------------|----------------------------|-----------------------|---------|
|                                                  |            |                                            |       | TS                      | LT  | TH/BT | Thi/KT |                                  |                            |                       |         |
| HỌC KỲ 1                                         |            |                                            |       |                         |     |       |        |                                  |                            |                       |         |
| 1                                                | MH01074    | Giáo dục thể chất                          | 1     | 30                      | 4   | 24    | 2      | HK1<br>(Tháng 11/2021 - 03/2022) | Trung tâm GDNN-GDTX An Phú | Phạm Phúc Lâm         |         |
| 2                                                | MH01188    | Pháp luật                                  | 1     | 15                      | 9   | 5     | 1      |                                  |                            | Nguyễn Văn Sầm        |         |
| 3                                                | MH02073    | Giáo dục QP - An ninh                      | 2     | 45                      | 21  | 21    | 3      |                                  |                            | Nguyễn Thị Quốc Hương |         |
| 4                                                | MH04289    | Tiếng anh                                  | 4     | 90                      | 30  | 56    | 4      |                                  |                            | Trần Thị Phương Thảo  |         |
| 5                                                | MH02291    | Tin học                                    | 2     | 45                      | 15  | 29    | 1      |                                  |                            | Nguyễn Văn Chiến      |         |
| 6                                                | MH02072    | Giáo dục chính trị                         | 2     | 30                      | 15  | 13    | 2      |                                  |                            | Nguyễn Văn Sầm        |         |
| 7                                                | MH02185    | NL các quá trình CNTP                      | 2     | 30                      | 28  | 0     | 2      |                                  |                            | Nguyễn Thanh Xuân     |         |
| 8                                                | MH01005    | ATLĐ và vệ sinh thực phẩm                  | 1     | 15                      | 14  | 0     | 1      |                                  |                            | Võ Thị Mỹ Dung        |         |
| Tổng cộng:                                       |            |                                            | 15    | 300                     | 136 | 148   | 16     |                                  |                            |                       |         |
| HỌC KỲ 2                                         |            |                                            |       |                         |     |       |        |                                  |                            |                       |         |
| 9                                                | MH02098    | Kiểm nghiệm CLNS                           | 2     | 45                      | 14  | 28    | 3      | HK2<br>(Tháng 04/2022 - 9/2022)  | Trung tâm GDNN-GDTX An Phú | Nguyễn Thanh Xuân     |         |
| 10                                               | MH02118    | Kỹ thuật lên men các sản phẩm truyền thống | 2     | 45                      | 14  | 28    | 3      |                                  |                            | Võ Thị Mỹ Dung        |         |
| 11                                               | MH02111    | Kỹ năng giao tiếp                          | 2     | 30                      | 28  | 0     | 2      |                                  |                            | Trương Quốc Bình      |         |
| 12                                               | MH03306    | Vi sinh thực phẩm                          | 3     | 60                      | 29  | 28    | 3      |                                  |                            | Nguyễn Thanh Xuân     |         |
| 13                                               | MH03172    | Máy chế biến nông sản                      | 3     | 60                      | 29  | 28    | 3      |                                  |                            | Nguyễn Thanh Xuân     |         |
| 14                                               | MH03085    | Hoá sinh học thực phẩm                     | 3     | 60                      | 29  | 28    | 3      |                                  |                            | Trương Quốc Bình      |         |
| Tổng cộng:                                       |            |                                            | 15    | 300                     | 143 | 140   | 17     |                                  |                            |                       |         |
| Nghỉ tết nguyên đán từ 24/01/2022 đến 06/02/2022 |            |                                            |       |                         |     |       |        |                                  |                            |                       |         |
| Nghỉ hè tháng 8/2022                             |            |                                            |       |                         |     |       |        |                                  |                            |                       |         |



| HỌC KỲ 3                                         |         |                                          |    |     |     |     |    |                                  |                            |                   |  |  |
|--------------------------------------------------|---------|------------------------------------------|----|-----|-----|-----|----|----------------------------------|----------------------------|-------------------|--|--|
| 3.1. Các môn học bắt buộc                        |         |                                          | 13 | 255 | 126 | 112 | 17 | HK3<br>(Tháng 10/2022 - 02/2023) | Trung tâm GDNN-GDTX An Phú |                   |  |  |
| 15                                               | MH02035 | Chế biến đồ hộp rau quả                  | 2  | 45  | 14  | 28  | 3  |                                  |                            | Nguyễn Thanh Xuân |  |  |
| 16                                               | MH02045 | Chế biến và bảo quản lương thực          | 2  | 45  | 14  | 28  | 3  |                                  |                            | Nguyễn Thanh Xuân |  |  |
| 17                                               | MH02046 | Chế biến và bảo quản rau quả đông lạnh   | 2  | 45  | 14  | 28  | 3  |                                  |                            | Nguyễn Thanh Xuân |  |  |
| 18                                               | MH01191 | Pháp luật chuyên ngành chế biến nông sản | 1  | 15  | 14  | 0   | 1  |                                  |                            | Trương Quốc Bình  |  |  |
| 19                                               | MH02047 | Chế biến và bảo quản rau quả sấy khô     | 2  | 45  | 14  | 28  | 3  |                                  |                            | Trương Quốc Bình  |  |  |
| 20                                               | MH02206 | Quản lý chất lượng theo ISO, HACCP       | 2  | 30  | 28  | 0   | 2  |                                  |                            | Võ Thị Mỹ Dung    |  |  |
| 21                                               | MH02053 | Công nghệ sau thu hoạch nông sản         | 2  | 30  | 28  | 0   | 2  |                                  |                            | Trương Quốc Bình  |  |  |
| 3.2. Các môn học tự chọn (chọn 2/6 TC)           |         |                                          | 2  | 30  | 28  | 0   | 2  |                                  |                            |                   |  |  |
| 22                                               | MH02012 | Bao bì thực phẩm                         | 2  | 30  | 28  | 0   | 2  | Võ Thị Mỹ Dung                   | Chọn                       |                   |  |  |
| 23                                               | MH02059 | Dinh dưỡng người                         | 2  | 30  | 28  | 0   | 2  | Nguyễn Thanh Xuân                |                            |                   |  |  |
| 24                                               | MH02200 | Phụ gia thực phẩm                        | 2  | 30  | 28  | 0   | 2  | Trương Quốc Bình                 |                            |                   |  |  |
| Tổng cộng:                                       |         |                                          | 15 | 285 | 154 | 112 | 19 |                                  |                            |                   |  |  |
| HỌC KỲ 4                                         |         |                                          |    |     |     |     |    |                                  |                            |                   |  |  |
| 25                                               | MH03267 | Thực tập chuyên môn                      | 3  | 135 | 0   | 134 | 1  | HK4<br>(Tháng 02/2023-06/2023)   | Trung tâm GDNN-GDTX An Phú | Giáo viên bộ môn  |  |  |
| 26                                               | MH01104 | Kiến tập                                 | 1  | 45  | 0   | 44  | 1  |                                  |                            | Giáo viên bộ môn  |  |  |
| 27                                               | MH05277 | Thực tập tốt nghiệp                      | 5  | 225 | 0   | 224 | 1  |                                  |                            | Giáo viên bộ môn  |  |  |
| Tổng cộng:                                       |         |                                          | 9  | 405 | 0   | 402 | 3  |                                  |                            |                   |  |  |
| Nghỉ tết nguyên đán từ 20/01/2023 đến 02/02/2023 |         |                                          |    |     |     |     |    |                                  |                            |                   |  |  |
| Nghỉ hè tháng 7/2023                             |         |                                          |    |     |     |     |    |                                  |                            |                   |  |  |



| THI TỐT NGHIỆP |         |                                   |   |   |   |   |   |                  |                                                              |                    |  |
|----------------|---------|-----------------------------------|---|---|---|---|---|------------------|--------------------------------------------------------------|--------------------|--|
| 28             | MH00049 | Chính trị tốt nghiệp              | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | Tháng<br>08/2023 | Trường Trung cấp<br>Kỹ thuật - Tổng<br>hợp An Giang<br>(CS2) | Giáo viên khoa BMC |  |
| 29             | MH00156 | Lý thuyết tổng hợp nghề<br>nghiệp | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 |                  |                                                              | Giáo viên bộ môn   |  |
| 30             | MH00248 | Thực hành nghề nghiệp             | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 |                  |                                                              | Giáo viên bộ môn   |  |

HIỆU TRƯỞNG

*Mu*

TRẦN CHẾ VỸ

Châu Đốc, ngày 25 tháng 10 năm 2021

TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

*Kh*

TRẦN THANH DŨNG

